

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Tân, ngày 14 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2022/TLST – HNGĐ ngày 14/01/2022.

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ 15, Ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Ngô Văn V, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ 15, Ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Ngọc T và anh Ngô Văn V.

[2]. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc T và anh Ngô Văn V thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc T và anh Ngô Văn V thoả thuận như sau:

1. Cháu Ngô Nhật T1, sinh ngày 10/8/2004. Anh Ngô Văn V được tiếp tục nuôi cháu T1, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

2. Cháu Ngô Ngọc V1, sinh ngày 20/5/2015. chị T được tiếp tục nuôi cháu V1, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về quan hệ tài sản và nợ: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Nguyễn Ngọc T được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013420 ngày 14/01/2022 của

Chi cục thi hành án huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Vậy chị T được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa lại tại Chi cục thi hành án huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

[5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDT.VL
- VKSH.BT
- THA.H.BT
- UBND xã Mỹ Thuận,
huyện Bình Tân, Vĩnh Long;
- Các đương sự.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thành Tựu